

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 151/2022/DS-ST

Ngày: 26/8/2022

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến Nhi

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

2. Bà Trần Thị Dung

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Diệp – Thư ký
Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2021 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 417/2022/QĐXX-ST ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V**

Trụ sở: tầng 2, Tòa Nhà R, số C, đường D, phường M, quận B, thành phố H.

- *Đại diện theo ủy quyền:* **Ông Võ Văn N** (*có đơn xin giải quyết vắng mặt*)

Địa chỉ: số A8-28 đường số H, KDC N, P. P, quận C, thành phố C.

- *Bị đơn:* **Ông Trần Thanh T** sinh năm 1978 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 42/21, đường T, P. C, Q. N, TP. C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Võ Văn N trình bày: Ngày 12/10/2016, giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V và bị đơn ông Trần Thanh T có ký hợp đồng tín dụng số 20161012-102032-3880 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V vay số tiền 51.824.883 đồng với lãi suất thỏa thuận 3.33%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Trần Thanh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 89.737.000 đồng (gồm cả gốc 51.824.883 đồng và lãi: 37.912.117 đồng); Thời hạn và phương thức thanh toán: trả chậm liên tiếp trong

vòng 36 tháng; 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.494.000 đồng, tháng cuối cùng 2.447.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 13/11/2016 đến ngày 13/10/2019 là đáo hạn hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V 20 lần với tổng số tiền đã trả 49.946.000 đồng (Gốc: 20.724.297 đồng; lãi: 29.221.703 đồng).

Kể từ sau ngày 12/6/2018, ông Trần Thanh T vay đã không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dung nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Thanh T thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau: Trả toàn bộ khoản nợ gốc là 31.391.869 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi là 8.399.131 đồng. Vì vậy, Công ty kính đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Trần Thanh T thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 39.791.000 đồng.

Bị đơn Trần Thanh T vắng mặt, không có ý kiến gì thêm. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bị đơn thông báo thụ lý, thông báo về việc tham gia phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa,

- Đại diện nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nhưng vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như nội dung đơn khởi kiện.

- Bị đơn vắng mặt không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 12/10/2016 giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Thanh T có ký kết Hợp đồng tín dụng, mục đích: vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T không thực hiện theo đúng theo thỏa thuận nên Ngân hàng có đơn khởi kiện nên quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, ông T cư trú tại quận N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Vào ngày 12/10/2016 giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Thanh T có ký kết Hợp đồng tín dụng số 12/10/2016, vay số tiền: 51.824.883 đồng. Về mục

đích vay, thời hạn vay, lãi suất vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng. Quá trình thực hiện giao dịch, ông T đã trả được 20 lần với tổng số tiền đã trả 49.946.000 đồng bao gồm nợ gốc và nợ lãi. Tuy nhiên, từ ngày 13/06/2018 ông T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày nguyên đơn khởi kiện và đến ngày xét xử. Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc là 31.391.869 đồng ⁽¹⁾ là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu lãi suất: Nhận thấy, theo Hợp đồng tín dụng thể hiện: Lãi suất hai bên thỏa thuận là 3.33%/tháng. Như vậy, mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm giao kết hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ lãi với số tiền là 8.399.131 đồng ⁽²⁾ là có cơ sở chấp nhận theo thỏa thuận tại Điều 2 của Hợp đồng tín dụng và quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Do ông T thực hiện không đúng thỏa thuận, vi phạm các quy định trong Hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc bị đơn phải trả nợ gốc và lãi với tổng số tiền là: (1) + (2) = 39.791.000 đồng.

- Đối với yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ nên chấp nhận.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: + Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí có giá ngạch bị đơn phải nộp là: 1.989.500 đồng.

+ Nguyên đơn được nhận lại 995.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003618 ngày 20/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng).

Buộc bị đơn ông Trần Thanh T trả cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V tổng số tiền là 39.791.000 đồng (Trong đó: nợ gốc là 31.391.869 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/8/2022 là 8.399.131 đồng).

Kể từ ngày 27/8/2022, ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho nguyên đơn.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Trần Thanh T phải chịu 1.989.500 đồng.

+ Nguyên đơn được nhận lại 995.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003618 ngày 20/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Yến Nhi

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Yến Nhi